

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LƯƠNG MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 386 /QĐ-UBND

Lương Minh, ngày 28 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách trẻ em Mầm non,
học sinh Phổ thông được hỗ trợ chi phí học tập 04 tháng
học kỳ I (từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2025) năm học 2025-2026
theo Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LƯƠNG MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành quy định thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Nghị quyết 22/2023/NQ-HĐND ngày của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc tiếp tục thực hiện chính sách đặc thù của tỉnh Quy định tại Nghị quyết 204/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 và Nghị quyết số 248/2020/NQ-HĐND ngày 31/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 204/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 quy định chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục Mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số: 3424/QĐ-UBND ngày 8/9/2025 của UBND Tỉnh về Phê duyệt danh sách các xã, thôn khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 7101/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Lương Minh phê duyệt kết quả, danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo, thoát mức sống trung bình năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều Trung ương và chuẩn nghèo đa chiều tỉnh Quảng Ninh trên địa bàn huyện Lương Minh;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số: 122.2/TTr-VHXH ngày 27 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách trẻ em Mầm non, học sinh Phổ thông được hỗ trợ chi phí học tập 04 tháng học kỳ I (từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2025) năm

học 2025-2026 theo Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể:

Trẻ em, học sinh hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập 04 tháng học kỳ I năm học 2025-2026 (từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2025): 4 trường hợp, cụ thể như sau:

- + Cấp Mầm non: 02 trẻ;
- + Cấp Phổ thông: 02 học sinh.

(Có danh sách chi tiết kèm theo).

* Mức hỗ trợ: 150.000 đồng/học sinh/tháng, để mua sách vở và các đồ dùng học tập khác được quy định tại điểm c, khoản 5, Điều 4 Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

* Thời gian hưởng: 04 tháng (từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2025) học kỳ I năm học 2025-2026, hưởng theo thực tế trẻ/học sinh đi học ở trường.

Điều 2. Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí từ sự nghiệp giáo dục đã giao cho các trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trưởng các phòng Kinh tế; Văn hóa - Xã hội; Hiệu trưởng các trường Mầm non, Phổ thông trực thuộc Ủy ban nhân dân xã và đối tượng có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND xã;
- Như Điều 3 (t/hiện);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Ngọc Tùng

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP (TỪ THÁNG 09 - 12/2025, HỌC KÌ I NĂM HỌC 2025-2026)
(Theo Nghị quyết 21/2021/NQ-HĐND tỉnh Quảng Ninh ngày 16/07/2021)

STT	Họ và tên học sinh	Tên lớp	Địa chỉ nơi hộ khẩu thường trú của trẻ (khu/thôn, xã, thị trấn)	Họ tên bố, mẹ (chủ hộ) hoặc người giám hộ	Đối tượng được hưởng	Số tháng được hỗ trợ	Hỗ trợ CPHT 150.000đ/tháng	Ghi chú
1. Trường Tiểu học Minh Cầm: 02								
1	Vi Phúc Bảo Châu	Lớp 5	Thôn Đồng Doong, xã Lương Minh, tỉnh Quảng Ninh	Ông: Vi Đức Sinh	Không cha, mồ côi mẹ	4	600.000	
2	Nguyễn Anh Thư	Lớp 2	Thôn Đồng Quánh, xã Lương Minh, tỉnh Quảng Ninh	Bố: Nguyễn Văn Việt	Hộ cận nghèo	4	600.000	
2. Trường Mầm non Lương Mông : 4								
1	Nguyễn Thu Ngân	MGG 4,5 tuổi - Minh Cầm	Thôn Đồng Quánh, xã Lương Minh, tỉnh Quảng Ninh	Bố: Nguyễn Văn Việt	Trẻ em thuộc hộ cận nghèo (Điều 2, NQ21)	4	600.000	
3. Trường Mầm Non Đồng Sơn								
1	Linh Du Nghiệp	Ghép 3,4,5 tuổi, Khe Nội	Thôn Khe Càn, xã Lương Minh	Bố: Linh Quý Khoa	Là trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh phải điều trị dài ngày theo Nghị định 21	4	600.000	

(Danh sách có: 04 học sinh)



UBND XÃ LƯƠNG MINH

Biểu 2

TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG
CÓ HỌC SINH ĐƯỢC PHÊ DUYỆT HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025-2026 (TỪ THÁNG 9-12/2025)
(Theo Nghị quyết 21/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên cơ sở giáo dục	Tổng số học sinh được hỗ trợ CPHT theo Nghị quyết 21/2021/NQ-HĐND	Số tháng hỗ trợ	Số tiền hỗ trợ (đồng/tháng)	Tổng số tiền CPHT đề nghị hỗ trợ	Ghi chú
	CẤP MẦM NON	2				
1	Trường Mầm non Đồng Sơn	1	4	150.000	600.000	
2	Trường Mầm non Lương Mông	1	4	150.000	600.000	
	CẤP PHỔ THÔNG	2				
3	Trường Tiểu học Minh Cảm	2	4	150.000	1.200.000	
	TỔNG CỘNG	4			2.400.000	

Tổng số tiền đề nghị hỗ trợ là: 2.400.000,đ (Bằng chữ: Hai triệu bốn trăm ngàn đồng chẵn)